

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS - PT

Ngày: 28/4/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hoà; ông Cao Việt Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Ngân - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Thân Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 36/TLPT-HS ngày 29 tháng 03 năm 2025. Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2025/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1997.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 1, thị trấn Chi Đ, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1975 và bà Lưu Thị L, sinh năm 1977; vợ: Bùi Thị H, sinh năm 2002 và có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/08/2024 đến ngày 29/08/2024, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có 02 bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T và Nguyễn Tiến Q là bạn quen biết khi cùng làm công nhân kỹ thuật trong xưởng máy CNC Công ty TNHH Elen Tech. Hiện nay, Q đã nghỉ việc và ở nhà đi sửa chữa các máy CNC ở ngoài. Quá trình sửa chữa, Q xin các chủ máy CNC các đầu dò quang học bị hỏng để mang về. Sau đó, Q và T bàn

bạc với nhau về việc T sẽ trộm cắp các đầu dò quang học và thiết bị Sensor Head của máy CNC trong Công ty TNHH Almus Tech, nơi T đang làm việc mang bán cho Q để cùng nhau lấy tiền ăn tiêu. T và Q thống nhất với nhau như sau: Để tránh bị công ty phát hiện hành vi trộm cắp, Q đưa cho T các đầu dò quang học hỏng mà Q xin được để T thay các đầu dò này vào các máy CNC trong công ty, T sẽ trộm cắp các đầu dò quang học vẫn chạy được trong công ty để bán cho Q.

Trần Văn T và Nguyễn Văn G là nhân viên kỹ thuật tại xưởng máy CNC của Công ty TNHH Almus Tech. Khi làm việc, G và T bàn bạc với nhau về việc cùng trộm cắp thiết bị Sensor Head trong máy CNC của công ty mang bán lấy tiền ăn tiêu. Khoảng đầu tháng 8/2024, lợi dụng lúc nhân viên trong xưởng máy CNC đi ăn cơm trưa, T đứng ngoài cánh giới để G vào kho linh kiện của xưởng máy CNC trộm cắp 06 thiết bị Sensor Head (đã qua sử dụng) trong thùng đựng hàng OK (hàng tốt). Sau khi lấy được thiết bị ra ngoài kho, G đưa 06 thiết bị Sensor Head này cho T để cất giấu, mang ra khỏi công ty. Ngày 16/8/2024, Công ty TNHH Almus Tech xuất 02 thiết bị Sensor Head OK (hàng tốt) để T thay vào máy CNC số 214. Quá trình tháo lắp máy, kiểm tra thiết bị, T thấy thiết bị Sensor Head đang dùng của máy CNC 214 vẫn dùng được nên T và G đã bàn bạc rồi lén lút chiếm đoạt 02 thiết bị Sensor Head OK mới của công ty mang ra ngoài bán. Tổng số 08 thiết bị Sensor Head (06 mới, 02 cũ). T với G thống nhất bán mỗi thiết bị Sensor Head với giá 2.000.000 đồng, khi nào bán được thì chia nhau, mỗi người một nửa. T đã cầm mang đi bán cho Q nhưng chưa chia tiền cho G, T cũng không báo cho G biết việc bán cho Q các thiết bị này.

Ngày 16/8/2024, T gọi điện thoại cho Q để trao đổi về việc mang 08 thiết bị Sensor Head vừa trộm cắp được đến nhà Q. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 8851-8438 đến gặp và đưa cho Q 08 thiết bị Sensor Head để bán cho Q. Đồng thời, Q đưa cho T 09 chiếc đầu dò quang học hỏng để T mang vào công ty trao đổi, trộm cắp. Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 17/8/2024, T mang 09 đầu dò quang học hỏng cất vào tủ Locket 147 (tủ cá nhân của T) trong công ty rồi đi làm. Đến 11 giờ ngày 18/8/2024, T vào tủ Locket lấy hộp đựng 09 đầu dò quang học hỏng vào xưởng máy CNC tòa B, quan sát thấy không có ai trong xưởng, T đi đến các máy CNC số 49, 68, 85, 100, 101, 117, 307, 311 và 314. T mở cửa máy rồi dùng tay rút đầu dò kim loại nhãn hiệu RENISHAW OMP400 (đang chạy tốt trong máy CNC) thay bằng chiếc đầu dò hỏng mà Q đưa cho vào máy. Sau khi trộm cắp được 09 chiếc đầu dò quang học, T cho vào chiếc hộp cacton và mang về cất ở tủ Locket 147. Đến 17 giờ cùng ngày, T quay lại tủ đồ và mang hộp chứa 09 đầu dò quang học vừa trộm cắp được đến nhà Q để Q bán lấy tiền chia nhau.

Q và T thỏa thuận với nhau như sau: Đối với 01 đầu dò quang học nhãn hiệu RENISHAW OMP400, T bán cho Q với giá 4.500.000 đồng; Đối với 01

thiết bị SENSOR A, T bán cho Q với giá 2.000.000đồng. Tuy nhiên, Q chưa bán được các thiết bị này nên Q, T và G chưa thanh toán tiền với nhau. Ngày 20/8/2024 và 21/8/2024, Q và G đến Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Quá trình khám xét chỗ ở của Q thu giữ: 01 thùng các ton chứa 08 thiết bị Sensor Head.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 246/KL-HĐĐGTS ngày 27/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố Bắc Ninh kết luận:

"- 09 đầu dò quang học nhãn hiệu RENISHAW OMP400 của máy CNC đã qua sử dụng, có giá trị là: 400.950.000 đồng;

- 08 chiếc cảm biến Sensor Head 1 A860-2162-V013 đã qua sử dụng, có giá trị là 45.120.000 đồng"

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2025/HSST ngày 21/01/2025, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố Nguyễn Tiến Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Tiến Q 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 20/08/2024 đến ngày 29/08/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn G; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, bị cáo Nguyễn Tiến Q kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm. Bị cáo trình bày: Ngày 22 tháng 02 năm 2025, bị hại là Công ty TNHH Almus Tech do ông Chu Văn Phong là Quản lý công ty đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Tiến Q có kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Tiến Q và Trần Văn T bàn bạc với nhau về việc T trộm cắp các đầu dò quang học và thiết bị Sensor Head của máy CNC trong Công ty TNHH Almus Tech bán cho Q để cùng nhau lấy tiền ăn tiêu. Vào tháng 8 năm 2024, Trần Văn T cùng Nguyễn Văn G đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp 08 thiết bị Sensor Head tổng trị giá 45.120.000 đồng của công ty TNHH Almus Tech để bán cho Q (Vào 01 ngày đầu tháng 8 trộm cắp 06 thiết bị sensor Head; ngày 16/8/2024 trộm cắp 02 thiết bị sensor Head). Ngày 18/8/2024, T đã sử dụng 09 đầu dò quang học hỏng do Q cung cấp để thay thế và chiếm đoạt 09 đầu dò kim loại nhãn hiệu Renishaw OMP400 đang chạy tốt trong máy CNC của Công ty TNHH Almus Tech có tổng trị giá 400.950.000 đồng. Sau khi trộm cắp, T đã chuyển toàn bộ số tài sản trên cho Q để bán lấy tiền chia nhau theo thỏa thuận từ trước. Tổng tài sản trộm cắp của T và Q là 446.070.000 đồng. Do vậy, Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, doanh nghiệp, gây dư luận xấu đối với nhà đầu tư nước ngoài, làm mất trật tự trên địa bàn. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự mới tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị hại là công ty Công ty TNHH Almus Tech do ông Chu Văn Phong là Quản lý công ty đại diện có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên án sơ thẩm đã đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt 07 năm 03 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, không nặng vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ

thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến Q; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tiến Q.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q 07 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ 20/08/2024 đến 29/08/2024.

Áp dụng Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bắt, tạm giam bị cáo Nguyễn Tiến Q 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tiến Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- Vụ 1 - TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 - CA tỉnh BN;
- Trại tạm giam CA tỉnh BN;
- CQCSĐT; VKS; TAND TP Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu